

UBND TỈNH HƯNG YÊN  
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 190/TTr - SXD

Hưng Yên, ngày 13 tháng 12 năm 2018

**TỜ TRÌNH**

**Đề nghị phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở Yên Mỹ**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	
Số: 190/14	
Ngày: 13/12/2018	
Chuyển: 2Ca	
Lưu hồ sơ:	

Kính gửi: UBND tỉnh Hưng Yên.

*Đưa - kỹ  
tính toán*

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Sở Xây dựng được quy định tại Quyết định số 1992/QĐ-UBND ngày 15/9/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông báo số 784-TB/TU ngày 18/7/2017 Thông báo ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc lập quy hoạch chi tiết xây dựng dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở Yên Mỹ;

Căn cứ Quyết định số 671/QĐ-UBND ngày 13/3/2018 của UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ lập Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở Yên Mỹ;

Xét nội dung Tờ trình 01/TTr-CT ngày 27/11/2018 của Công ty cổ phần phát triển làng nghề Yên Mỹ và hồ sơ đồ án do đơn vị tư vấn là Trung tâm quy hoạch xây dựng lập và hoàn thiện tháng 12/2018. Đối chiếu với tiêu chuẩn về quy hoạch xây dựng của Nhà nước đã ban hành, Sở Xây dựng kính trình UBND tỉnh phê duyệt đồ án quy hoạch với những nội dung chính sau đây:

**1. Tên đồ án:** Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở Yên Mỹ.

**2. Chủ đầu tư lập quy hoạch:** của Công ty cổ phần phát triển làng nghề Yên Mỹ.

**3. Mục tiêu đồ án:**

- Khai thác tiềm năng, lợi thế và các điều kiện thuận lợi của khu vực để xây dựng Khu nhà ở thương mại đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội xã Tân Lập và thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ.

- Đề xuất giải pháp quy hoạch chi tiết các khu chức năng của nhà ở, quy hoạch sử dụng đất, không gian kiến trúc cảnh quan, thiết kế kiến trúc công trình và phương án đấu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong khu vực.



- Làm căn cứ để triển khai thiết kế cơ sở hệ thống hạ tầng kỹ thuật và các hạng mục công trình thuộc dự án; xây dựng và quản lý đầu tư xây dựng theo quy hoạch được duyệt; lập và mời gọi đầu tư dự án theo quy định.

#### 4. Phạm vi ranh giới lập quy hoạch chi tiết:

Phạm vi ranh giới nghiên cứu lập Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở Yên Mỹ được thực hiện trên địa bàn quản lý của xã Tân Lập và thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ. Ranh giới cụ thể như sau:

- Phía Đông Bắc giáp: Đất quy hoạch khu thể thao.
- Phía Đông Nam giáp: Khu đất quy hoạch dự án Khu nhà ở thương mại 319.
- Phía Tây Bắc giáp: Đường quy hoạch số 4.
- Phía Tây Nam giáp: Đường quy hoạch số 1.

#### 5. Quy mô dân số và đất đai:

- Quy mô dân số: Dự báo dân số trong khu vực lập quy hoạch chi tiết khoảng 1.524 người.

- Quy mô đất đai: Diện tích nghiên cứu lập quy hoạch chi tiết trên cơ sở khảo sát thực địa, có quy mô khoảng 9,37 ha (có sự điều chỉnh nhỏ so với nhiệm vụ quy hoạch được duyệt khoảng 9,35ha).

Cơ cấu sử dụng đất của dự án được phân bổ như sau:

STT	Loại đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)	Tầng cao tối đa	MĐXD tối đa (%)
1	Đất ở	45.920,5	48,99		
	Đất ở liền kề	29.039	30,97	5	80
	Đất ở biệt thự song lập	13.686	14,61	3,5	60
	Đất ở biệt thự đơn lập	3.195,5	3,41	3,5	60
2	Đất nhà trẻ	2.647,1	2,82	3	50
3	Đất bãi đỗ xe	1.967,8	2,10		
4	Đất cây xanh	12.312	13,14		
5	Đất kênh mương thủy lợi	6.381,7	6,81		
6	Đất giao thông	24.512,3	26,14		
	<b>Tổng cộng</b>	<b>93.741,4</b>	<b>100</b>		

#### 6. Quy hoạch phát triển không gian và phân khu chức năng:

Định hướng phát triển không gian Khu nhà ở Yên Mỹ được nghiên cứu trên cơ sở tận dụng tối đa các yếu tố thuận lợi về giao thông đối ngoại qua khu vực. Các khu chức năng trong khu vực được hình thành trên cơ sở tổ chức mạng lưới giao thông dạng ô cờ, kết hợp hài hòa thuận tiện giữa giao thông đối nội và đối ngoại.

Các khu đất xây dựng nhà liền kề được phân bố đều trên toàn bộ khu vực quy hoạch, dọc theo các tuyến đường nội bộ kết hợp với không gian cây xanh lối khu ở, tạo môi trường sống tốt cho người dân.

Đất ở biệt thự bố trí ở khu vực trung tâm, kết nối khu cây xanh tập trung với hệ thống mặt kênh cảnh quan tạo nên một khu ở hiện đại, tiện nghi.

Khu đất xây dựng nhà trẻ hóa gắn với khu công viên cây xanh tập trung, thuận tiện về giao thông và là điểm nhấn kiến trúc cho toàn khu vực.

Các khu chức năng khác được bố trí với bán kính phục vụ hợp lý, đảm bảo nhu cầu sử dụng, được thống nhất như tại bản vẽ Sơ đồ tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan (QH-05).

## **7. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:**

### **7.1. Hệ thống giao thông:**

Đường quy hoạch số 4 và đường quy hoạch số 1 là đường giao thông đối ngoại của dự án, quy mô tuân thủ theo quy hoạch chung thị trấn đã được phê duyệt.

Tuyến đường trục chính hướng Bắc Nam kết nối từ dự án Khu nhà ở thương mại 319 đến đường quy hoạch số 4 có mặt cắt ngang rộng 16,5m, bao gồm lòng đường xe chạy rộng 10,5m, vỉa hè rộng 3,0mx2 (ký hiệu tại bản vẽ là mặt cắt 4-4).

Các tuyến đường nội bộ trong khu ở có mặt cắt ngang rộng 13,0m, bao gồm lòng đường xe chạy rộng 7,0m, vỉa hè rộng 3,0mx2, (ký hiệu tại bản vẽ là mặt cắt 5-5).

Mạng lưới quy hoạch giao thông và mặt cắt các tuyến đường được thể hiện chi tiết tại Bản đồ quy hoạch giao thông (QH-07).

### **7.2. San nền, thoát nước khu vực:**

Phương án san nền:

San nền khu nhà ở được thiết kế theo nguyên tắc phân lô san nền, giới hạn bởi các đường giao thông theo phương pháp đồng mức thiết kế. Cao độ san nền từ +3,80m đến +3,85m. Độ dốc san nền tối thiểu 0,25%.

Các chỉ tiêu san nền được thể hiện chi tiết tại Bản đồ quy hoạch san nền (QH-06).

Phương án thoát nước mưa:

Hệ thống thoát nước mưa được thiết kế thoát riêng hoàn toàn với hệ thống thoát nước thải. Nước mưa được thu gom vào hệ thống cống theo các trục đường chính, sau đó được xả ra tuyến mương thùy lợi phía Đông dự án.

Chiều dài, độ dốc và hướng thoát nước được thể hiện chi tiết tại Bản đồ quy hoạch thoát nước mặt (QH-09).

### **7.3. Cấp nước:**

Tổng nhu cầu dùng nước của dự án khoảng  $Q = 212,3 \text{ m}^3/\text{ngđ}$ .

Nguồn cấp nước được lấy từ điểm đầu nối cấp nước phía Tây Bắc dự án.

Mạng đường ống cấp nước trên vỉa hè dọc các tuyến giao thông chính, đảm bảo cung cấp nước đến từng điểm tiêu thụ nước.

Mạng lưới cấp nước được thể hiện chi tiết tại Bản đồ quy hoạch cấp nước (QH-08).

#### **7.4. Cấp điện:**

Tổng nhu cầu dùng điện khoảng: 1700KVA.

Nguồn điện được lấy từ lưới điện 35kV khu vực phía Tây dự án. Xây dựng mới 2 trạm biến áp có công suất 750KVA và 1000KVA đặt tại khu vực cây xanh tập trung.

Lưới điện trung thế: Xây dựng mới tuyến cáp ngầm 35kV cấp điện cho các trạm biến áp. Mạng hạ thế: sử dụng loại cáp đồng, đi ngầm dọc theo các vỉa hè đường quy hoạch. Lưới điện chiếu sáng từ trạm biến áp khu vực đến tủ điện chiếu sáng đặt trên hè hoặc khuôn viên cây xanh.

Mạng lưới cấp điện được thể hiện chi tiết tại Bản đồ quy hoạch cấp điện và chiếu sáng (QH-11).

#### **7.5. Thoát nước thải - vệ sinh môi trường**

Tổng lưu lượng nước thải tính toán của dự án khoảng  $Q = 124,8 \text{ m}^3/\text{ngđ}$ .

Nước thải sau khi được xử lý sơ bộ qua bể tự hoại của công trình, thu gom bằng tuyến cống và được đầu nối với hệ thống xử lý nước thải theo quy hoạch chung.

- Tổng lượng chất thải rắn cần thu gom: 1 kg/người.ngđ.

- Chất thải rắn được phân loại và thu gom hàng ngày về các điểm tập kết, sau đó vận chuyển về khu xử lý tập trung của huyện.

Mạng lưới thoát nước thải được thể hiện chi tiết tại Bản đồ quy hoạch thoát nước thải (QH-10).

#### **8. Tổ chức thực hiện:**

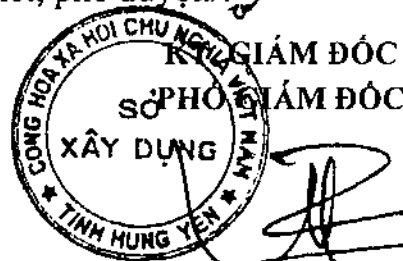
Hồ sơ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở Yên Mỹ khi được UBND tỉnh phê duyệt, làm căn cứ để mời gọi đầu tư và quản lý đầu tư xây dựng theo quy hoạch được duyệt.

Trên đây là nội dung thẩm định Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở Yên Mỹ, hồ sơ quy hoạch chi tiết kèm theo Tờ trình của Sở Xây dựng và chủ đầu tư gồm có: 07 bộ bản vẽ, thuyết minh tổng hợp (đính kèm các bản vẽ quy hoạch thu nhỏ), Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch và đĩa CD ghi toàn bộ nội dung đồ án.

Sở Xây dựng trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt./.

#### **Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- UBND huyện Yên Mỹ;
- Công ty CP phát triển làng nghề Yên Mỹ;
- Phòng QH-KT<sup>P</sup>;
- Lưu VT.



**Lưu Văn Dương**

Số: *191*/TTr - SXD

Hưng Yên, ngày *13* tháng 12 năm 2018

## TỜ TRÌNH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	
C.V ĐẾN	Số: <i>15273</i>
	Ngày: <i>14/12/2018</i>
	Chuyên: <i>ĐCS</i>
	Lưu hồ sơ:

**Đề nghị phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở thương mại 319**

Kính gửi: UBND tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Sở Xây dựng được quy định tại Quyết định số 1992/QĐ-UBND ngày 15/9/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông báo số 806-TB/TU ngày 03/8/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc lập quy hoạch chi tiết xây dựng dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở thương mại;

Căn cứ kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại Thông báo số 371/TB-UBND ngày 11/8/2017 về việc nghiên cứu, khảo sát, lập quy hoạch chi tiết xây dựng dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở thương mại 319 Tổng Công ty 319 Bộ Quốc phòng trên địa bàn xã Tân Lập và thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ;

Căn cứ Quyết định số 552/QĐ-UBND ngày 12/02/2018 của UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ lập Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở thương mại 319;

Xét nội dung Tờ trình 2338/TTr-TCT319 ngày 04/12/2018 của Tổng Công ty 319 Bộ Quốc phòng và hồ sơ đồ án do đơn vị tư vấn là Trung tâm quy hoạch xây dựng lập và hoàn thiện tháng 12/2018. Đối chiếu với tiêu chuẩn về quy hoạch xây dựng của Nhà nước đã ban hành, Sở Xây dựng kính trình UBND tỉnh phê duyệt đồ án quy hoạch với những nội dung chính sau đây:

**1. Tên đồ án:** Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở thương mại 319.

**2. Chủ đầu tư lập quy hoạch:** Tổng công ty 319 Bộ quốc phòng

**3. Mục tiêu đồ án:**

- Khai thác tiềm năng, lợi thế và các điều kiện thuận lợi của khu vực để xây dựng Khu nhà ở thương mại đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội xã Tân Lập và thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ.

- Đề xuất giải pháp quy hoạch chi tiết các khu chức năng của nhà ở, quy hoạch sử dụng đất, không gian kiến trúc cảnh quan, thiết kế kiến trúc công trình và phương án đầu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong khu vực.

- Quy hoạch khu dân cư mới có kiến trúc hiện đại, đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật đáp ứng nhu cầu ở của người dân khu vực.

- Làm căn cứ để triển khai thiết kế cơ sở hệ thống hạ tầng kỹ thuật và các hạng mục công trình thuộc dự án; xây dựng và quản lý đầu tư xây dựng theo quy hoạch được duyệt; lập và mời gọi đầu tư dự án theo quy định.

#### 4. Phạm vi ranh giới lập quy hoạch chi tiết:

Phạm vi ranh giới nghiên cứu lập Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở thương mại 319 được thực hiện trên địa bàn quản lý của xã Tân Lập và thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ. Ranh giới cụ thể như sau:

- Phía Đông Bắc giáp: Đất quy hoạch giáo dục thị trấn Yên Mỹ.
- Phía Đông Nam giáp: Đường quy hoạch.
- Phía Tây Bắc giáp: Khu đất quy hoạch dự án Khu nhà ở Yên Mỹ.
- Phía Tây Nam giáp: Đường quy hoạch.

#### 5. Quy mô dân số và đất đai:

- Quy mô dân số: Dự báo dân số trong khu vực lập quy hoạch chi tiết khoảng 1.296 người.

- Quy mô đất đai: Diện tích nghiên cứu lập quy hoạch chi tiết có quy mô khoảng 9,28 ha.

Cơ cấu sử dụng đất của dự án được phân bổ như sau:

STT	Loại đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)	MDXD tối đa (%)	Tầng cao tối đa
1	Đất ở	41.367	44,58		
	Đất ở liền kề	26.199	28,24	80	5
	Đất ở biệt thự song lập	12.828	13,82	60	3,5
	Đất ở biệt thự đơn lập	2.340	2,52	60	3,5
2	Đất nhà văn hóa	1.200	1,29	50	2
3	Đất bãi đỗ xe	1.690,5	1,82		
4	Đất cây xanh	12.108,9	13,05		
5	Đất kênh mương thủy lợi	6.889,5	7,42		
6	Đất giao thông	29.532,7	31,84		
	<b>Tổng cộng</b>	<b>92.788,6</b>	<b>100</b>		

#### 6. Quy hoạch phát triển không gian và phân khu chức năng:

Định hướng phát triển không gian Khu nhà ở thương mại 319 được nghiên cứu trên cơ sở tận dụng tối đa các yếu tố thuận lợi về giao thông đối ngoại qua khu vực. Các khu chức năng trong khu vực được hình thành trên cơ sở

tổ chức mạng lưới giao thông dạng ô cờ, kết hợp hài hòa thuận tiện giữa giao thông đối nội và đối ngoại.

Các khu đất xây dựng nhà liền kề được phân bố đều trên toàn bộ khu vực quy hoạch, dọc theo các tuyến đường nội bộ kết hợp với không gian cây xanh lõi khu ở, tạo môi trường sống tốt cho người dân.

Đất ở biệt thự bố trí ở khu vực trung tâm, kết nối khu cây xanh tập trung với hệ thống mặt kênh cảnh quan tạo nên một khu ở hiện đại, tiện nghi.

Khu đất xây dựng nhà văn hóa gắn với khu công viên cây xanh tập trung, thuận tiện về giao thông và là điểm nhấn kiến trúc cho toàn khu vực.

Các khu chức năng khác được bố trí với bán kính phục vụ hợp lý, đảm bảo nhu cầu sử dụng, được thống nhất như tại bản vẽ Sơ đồ tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan (QH-05).

## **7. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:**

### **7.1. Hệ thống giao thông:**

Đường quy hoạch số 5 và quy hoạch số 1 là đường giao thông đối ngoại của dự án, quy mô tuân thủ theo quy hoạch chung thị trấn đã được phê duyệt.

Tuyến đường trục chính hướng Đông Tây phía Bắc dự án, tiếp giáp với dự án khu nhà ở Yên Mỹ có mặt cắt ngang rộng 20,5m, bao gồm lòng đường xe chạy rộng 10,5m, vỉa hè rộng 5,0mx2 (ký hiệu tại bản vẽ là mặt cắt 2-2).

Tuyến đường trục chính hướng Bắc Nam kết nối từ đường quy hoạch số 5 đến dự án khu nhà ở Yên Mỹ có mặt cắt ngang rộng 16,5m, bao gồm lòng đường xe chạy rộng 10,5m, vỉa hè rộng 3,0mx2 (ký hiệu tại bản vẽ là mặt cắt 4-4).

Các tuyến đường nội bộ trong khu ở có mặt cắt ngang rộng 13,0m, bao gồm lòng đường xe chạy rộng 7,0m, vỉa hè rộng 3,0mx2 (ký hiệu tại bản vẽ là mặt cắt 5-5).

Mạng lưới quy hoạch giao thông và mặt cắt các tuyến đường được thể hiện chi tiết tại Bản đồ quy hoạch giao thông (QH-07).

### **7.2. San nền, thoát nước mưa:**

Phương án san nền:

San nền khu nhà ở được thiết kế theo nguyên tắc phân lô san nền, giới hạn bởi các đường giao thông theo phương pháp đồng mức thiết kế. Cao độ san nền từ +3,80m đến +3,85m. Độ dốc san nền tối thiểu 0,25%.

Các chỉ tiêu san nền được thể hiện chi tiết tại Bản đồ quy hoạch san nền (QH-06).

Phương án thoát nước mưa:

Hệ thống thoát nước mưa được thiết kế thoát riêng hoàn toàn với hệ thống thoát nước thải. Nước mưa được thu gom vào hệ thống cống theo các trục đường chính, sau đó được xả ra tuyến mương thùy lợi phía Đông dự án.

Chiều dài, độ dốc và hướng thoát nước được thể hiện chi tiết tại Bản đồ quy hoạch thoát nước mặt (QH-09).

### **7.3. Cấp nước:**

Tổng nhu cầu dùng nước của dự án khoảng  $Q = 200 \text{ m}^3/\text{ngđ}$ .

Nguồn cấp nước được lấy từ điểm đầu nối cấp nước theo quy hoạch chung phía Tây Nam dự án.

Mạng đường ống cấp nước trên vỉa hè dọc các tuyến giao thông chính, đảm bảo cung cấp nước đến từng điểm tiêu thụ nước.

Mạng lưới cấp nước được thể hiện chi tiết tại Bản đồ quy hoạch cấp nước (QH-08).

### **7.4. Cấp điện:**

Tổng nhu cầu dùng điện khoảng: 1474KVA.

Nguồn điện được lấy từ lưới điện 35kV khu vực phía Tây dự án. Xây dựng mới 2 trạm biến áp có công suất 750KVA đặt tại khu vực cây xanh tập trung.

Lưới điện trung thế: Xây dựng mới tuyến cáp ngầm 35kV cấp điện cho các trạm biến áp. Mạng hạ thế: sử dụng loại cáp đồng, đi ngầm dọc theo các vỉa hè đường quy hoạch. Lưới điện chiếu sáng từ trạm biến áp khu vực đến tủ điện chiếu sáng đặt trên hè hoặc khuôn viên cây xanh.

Mạng lưới cấp điện được thể hiện chi tiết tại Bản đồ quy hoạch cấp điện và chiếu sáng (QH-11).

### **7.5. Thoát nước thải - vệ sinh môi trường**

Tổng lưu lượng nước thải tính toán của dự án khoảng  $Q = 104,6 \text{ m}^3/\text{ngđ}$ .

Nước thải sau khi được xử lý sơ bộ qua bể tự hoại của công trình, thu gom bằng tuyến cống và được đầu nối với hệ thống xử lý nước thải theo quy hoạch chung.

- Tổng lượng chất thải rắn cần thu gom: 1 kg/người.ngđ.

- Chất thải rắn được phân loại và thu gom hàng ngày về các điểm tập kết, sau đó vận chuyển về khu xử lý tập trung của huyện.

Mạng lưới thoát nước thải được thể hiện chi tiết tại Bản đồ quy hoạch thoát nước thải (QH-10).

## **8. Tổ chức thực hiện:**

Hồ sơ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở thương mại 319 khi được UBND tỉnh phê duyệt, làm căn cứ để mời gọi đầu tư và quản lý đầu tư xây dựng theo quy hoạch được duyệt

Trên đây là nội dung thẩm định Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở thương mại 319, hồ sơ quy hoạch chi tiết kèm theo Tờ trình của Sở Xây dựng và chủ đầu tư gồm có: 07 bộ bản vẽ, thuyết minh



tổng hợp (đính kèm các bản vẽ quy hoạch thu nhỏ), Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch và đĩa CD ghi toàn bộ nội dung đồ án.

Sở Xây dựng trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- UBND huyện Yên Mỹ;
- Tổng Cty 319 Bộ Quốc phòng;
- Phòng QH-KT<sup>D</sup>;
- Lưu VT.



Lưu Văn Dương



100

100

100

100

UBND TỈNH HUNG YÊN  
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **778**/SXD-QH

Hung Yên, ngày **28** tháng 9 năm 2018

V/v đăng ký báo cáo đồ án điều  
chỉnh Quy hoạch chung thành phố  
Hung Yên - tỉnh Hưng Yên đến  
năm 2035

Kính gửi: Văn phòng UBND tỉnh.

Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Hưng Yên - tỉnh Hưng Yên đến năm 2035 đã được UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ và dự toán tại Quyết định số 1536/QĐ-UBND ngày 27/7/2016.

Trên cơ sở nhiệm vụ và dự toán được phê duyệt, UBND thành phố Hưng Yên (chủ đầu tư lập quy hoạch) đã chỉ đạo đơn vị tư vấn lập và hoàn thiện các nội dung quy hoạch theo nhiệm vụ được duyệt. Tới nay hồ sơ đồ án quy hoạch cơ bản đã được hoàn thiện và xin ý kiến tham gia của các Sở, ngành liên quan. Sở Xây dựng đề nghị Văn phòng UBND tỉnh sắp xếp thời gian để Sở Xây dựng và UBND thành phố Hưng Yên được báo cáo trước UBND tỉnh trong khoảng thời gian dự kiến đầu tháng 10/2018.

Thành phần mời họp (dự kiến) gồm các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư; Công thương; Tài nguyên và Môi trường; Giao thông vận tải; Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Công an tỉnh.

*(Gửi kèm thuyết minh tổng hợp điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Hưng Yên – tỉnh Hưng Yên đến năm 2035).*

Sở Xây dựng trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Phòng QH-KT<sup>h</sup>;
- Lưu VT.



GIÁM ĐỐC

Lương Anh Tuấn

